

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo có chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4277/TTr-SNV ngày 10 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 08 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Danh mục và nội dung chi tiết của quy trình nội bộ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/KenhTin/Quy-trinh-noi-boTTHC.aspx>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố cấu hình quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy trình nội bộ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

2. Sở Nội vụ tiếp tục theo dõi, kịp thời tham mưu điều chỉnh quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính khi văn bản quy định thủ tục hành chính được ban hành mới, thay thế, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

3. Cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm:

a) Tuân thủ theo quy trình nội bộ đã được phê duyệt khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; không tự đặt thêm thủ tục, giấy tờ ngoài quy định pháp luật.

b) Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ để triển khai thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- TTTTĐT TP, TTPVHCC TP;
- Lưu: VT, KSTT/V.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1749 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
Lĩnh vực việc làm	
1	Thủ tục Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp
2	Thủ tục Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp
3	Thủ tục Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp
4	Thủ tục Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp
5	Liên thông thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi – chuyển đến)
6	Thủ tục Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng
7	Thủ tục Giải quyết hỗ trợ học nghề
8	Thủ tục Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm

QUY TRÌNH NỘI BỘ
Giải quyết hồ trợ học nghề

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề đối với người lao động đang chờ kết quả giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp hoặc đang hưởng trợ cấp thất nghiệp mà có nhu cầu học nghề tại địa phương nơi đang chờ kết quả hoặc đang hưởng trợ cấp thất nghiệp			
	Đề nghị hỗ trợ học nghề (theo mẫu)	01	Bản chính/ Bản sao y từ văn bản giấy sang văn bản điện tử
2. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề đối với người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp mà có nhu cầu học nghề tại địa phương không phải nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp			
2.1	Đề nghị hỗ trợ học nghề (theo mẫu)	01	Bản chính/ Bản sao y từ văn bản giấy sang văn bản điện tử
2.2	Quyết định về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp.	01	Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu
3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề đối với người lao động không thuộc trường hợp theo quy định tại mục 1, 2 nêu trên			
3.1	Đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp (theo mẫu)	01	Bản chính/ Bản sao y từ văn bản giấy sang văn bản điện tử
3.2	Đề nghị hỗ trợ học nghề (theo mẫu)	01	Bản chính/ Bản sao y từ văn bản giấy sang văn bản điện tử
3.3	Một trong các giấy tờ xác nhận về việc chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc.	01	Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu

3.4	Sổ bảo hiểm xã hội	01	Bản chính/ Bản sao y từ văn bản giấy sang văn bản điện tử
-----	--------------------	----	---

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
- Nộp hồ sơ trực tiếp tại một trong các địa điểm sau: + Trung tâm Dịch vụ việc làm Thành phố, địa chỉ: 106/14D Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Khánh Hội, địa chỉ: 249 Tôn Đản, Phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Chợ Lớn, địa chỉ: 161-165 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Thủ Đức, địa chỉ: 19A, đường 17, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Tân Bình, địa chỉ: 456 Trường Chinh, Phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Trung Mỹ Tây, địa chỉ: 592 Nguyễn Ảnh Thủ, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Bình Mỹ, địa chỉ: 108 Đường Phạm Thị Lòng, Ấp Thạnh An, Xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Bình Dương, địa chỉ: 369 đại lộ Bình Dương, khu phố Hòa Lân, Phường Thuận Giao, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Dĩ An, địa chỉ: Số 10 đường Ngô Văn Sở, Khu phố Bình Minh 2, Phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Tân Định, địa chỉ: Đại lộ Bình Dương, khu phố 2, Phường Hoà Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Tân Uyên, địa chỉ: Đường Lê Quý Đôn, tổ 4, khu phố 4,	Hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề	Không

Phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Bà Rịa: Số 764 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Vũng Tàu: Số 221 Bacu, Phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Ngã Giao: Số 332 Hùng Vương, xã Ngã Giao, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Hồ Tràm: Số 278, Quốc lộ 55, khu phố Thạnh Sơn, Xã Hồ Tràm, Thành phố Hồ Chí Minh + Chi nhánh/Điểm tiếp nhận Côn Đảo, Thành phố Hồ Chí Minh. - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố: https://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn <i>(đối với tiếp nhận trực tuyến – nếu có)</i>		
--	--	--

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Cá nhân	01 ngày làm việc	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa		BM 01 BM 02 BM 03	1. Tiếp nhận hồ sơ TTHC trực tiếp từ cá nhân tại Bộ phận một cửa: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Bộ phận một cửa phải xem xét, kiểm tra tính chính xác đầy đủ của hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố. Lập Phiếu hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; và xử lý hồ sơ theo quy trình. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: Hướng dẫn bổ sung, hoàn

					thiện hồ sơ đến người nộp hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03. 2. Tiếp nhận hồ sơ TTHC qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố: - Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra thông tin chữ ký số để đảm bảo tính xác thực, hợp lệ (nếu có). - Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm các điều kiện để tiếp nhận, chuyên viên Bộ phận một cửa, cấp mã hồ sơ và xử lý hồ sơ theo quy trình. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định thì thông báo cho cá nhân qua tài khoản của cá nhân qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố và hướng dẫn đầy đủ, cụ thể để cá nhân bổ sung hồ sơ theo yêu cầu. <i>Lưu ý: tiếp nhận TTHC trực tuyến trong vòng 08 giờ làm việc kể từ khi Hệ thống xác nhận gửi thành công. Đối với trường hợp hồ sơ được nộp sau 15 (mười lăm) giờ, nộp vào ngày thứ Bảy, nộp ngoài giờ hành chính thì thời gian để bắt đầu tính thời điểm để xử lý hồ sơ là đầu giờ ngày làm việc tiếp theo.</i> Nhân viên tiếp nhận hồ sơ thực hiện scan dữ liệu hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển hồ sơ cho nhân viên Phòng chuyên môn.
B2	Thẩm định hồ sơ, dự	Phòng chuyên	10 ngày	Theo mục I	- Nhân viên thụ lý hồ sơ tiến hành kiểm tra, thẩm định hồ

	thảo kết quả giải quyết	môn	làm việc	Hồ sơ trình	sơ. - Tổng hợp, lập danh sách và dự thảo Quyết định về việc hỗ trợ học nghề đối với hồ sơ đủ điều kiện hỗ trợ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trình Lãnh đạo xem xét.
B3	Xem xét, trình ký hoặc ký duyet	Lãnh đạo Trung tâm	03 ngày làm việc	Hồ sơ trình Dự thảo kết quả	- Trường hợp hồ sơ đảm bảo theo quy định, Lãnh đạo Trung tâm ký nháy Quyết định về việc hỗ trợ học nghề trình Lãnh đạo Sở phê duyệt. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định, Lãnh đạo Trung tâm ký văn bản trả lời cho người lao động nêu rõ lý do và chuyển sang bước B6.
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	03 ngày làm việc	Hồ sơ trình Dự thảo Quyết định về việc hỗ trợ học nghề	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ, ký phê duyệt Quyết định về việc hỗ trợ học nghề.
B5	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn thư Sở và nhân viên Trung tâm	03 ngày làm việc	Quyết định về việc hỗ trợ học nghề	Tiếp nhận kết quả, phối hợp văn thư Sở đóng dấu, ban hành văn bản và chuyển kết quả về Bộ phận trả kết quả .
B6	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận Một cửa	Theo phiếu hẹn	Kết quả	- Trả kết quả cho cá nhân. - Thống kê, theo dõi.

IV. BIỂU MẪU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Phiếu hẹn trả kết quả
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ

4	BM 04	Đề nghị hỗ trợ học nghề
5	BM 05	Đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp
6	BM 06	Quyết định về việc hỗ trợ học nghề
7	BM 07	Quyết định về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp
8	BM 08	Mẫu phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
9	BM 09	Cơ sở đào tạo nghề nghiệp (tên đơn vị, địa chỉ, nghề đào tạo, thời gian đào tạo)

Ghi chú: BM01 thực hiện theo Mẫu số 01 phiếu hẹn trả kết quả của Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Phiếu hẹn trả kết quả
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	//	Theo mục I
5	//	Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;
- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;
- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;
- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;
- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

- Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC NGHỀ

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm

Tên tôi là:Sinh ngày/...../.....

Số chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân:

Ngày cấp: .../.../....

Nơi cấp:

Số sổ BHXH

Nơi thường trú

(1):

Chỗ ở hiện nay

(2):

Số điện thoại để liên hệ (nếu

có):

Đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số.....ngày tháng..... năm..... của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh/thành phố; thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp làtháng (từ ngày.....tháng.....năm..... đến ngày.....tháng.....năm.....) (đối với trường hợp đang hưởng trợ cấp thất nghiệp).

Tổng số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp: tháng. Đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp ngàytháng.....năm....., ngày hẹn trả kết quả được ghi trên phiếu hẹn trả kết quả là ngàytháng.....năm....., theo phiếu hẹn trả kết quả số ngàytháng.....năm....., (đối với trường hợp đang chờ kết quả giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp).

Tổng số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp: tháng (đối với trường hợp người lao động có thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 09 tháng trở lên nhưng không thuộc diện đang hưởng trợ cấp thất nghiệp).

Tôi có nguyện vọng tham gia khóa đào tạo nghề với thời gian tháng, tại (tên cơ sở đào tạo nghề nghiệp, địa chỉ)

Đề nghị quý Trung tâm xem xét, giải quyết chế độ hỗ trợ học nghề để tôi được tham gia khóa đào tạo nghề nêu trên./.

, ngàythángnăm.....

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1),(2) Ghi rõ số nhà, đường phố, tổ, thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc

Mẫu số 04

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH/TP...
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ học nghề

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định mức hỗ trợ học nghề đối với người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);

Căn cứ (văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ);

Căn cứ Quyết định số ngày tháng năm..... của Giám đốc Sở Nội vụ về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp (nếu có);

Căn cứ Đề nghị hỗ trợ học nghề của ông/bà.....;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ học nghề (tên nghề)..... đối với:

Ông/bàSinh ngày/...../.....

Số chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân:

Ngày
cấp:

cấp:/...../..... Nơi

Số sổ BHXH :

Số tháng được hỗ trợ học nghề: tháng.

Mức hỗ trợ học nghề:đồng/tháng (bằng chữ)

Tại (tên cơ sở đào tạo nghề nghiệp, địa chỉ):

Khóa đào tạo nghề tổ chức từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....

Thời gian người lao động được hỗ trợ học nghề từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm, Thủ trưởng (tên cơ sở đào tạo nghề nghiệp)..... và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH/TP...
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hủy Quyết định hỗ trợ học nghề

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH/THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ (văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ);

Căn cứ Quyết định số ngàytháng.....năm..... của Giám đốc Sở Nội vụ về việc hỗ trợ học nghề;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy Quyết định về việc hỗ trợ học nghề sốngày.....tháng..... năm..... của Giám đốc Sở Nội vụ đối với ông/bà vì trong 03 ngày làm việc ghi trên phiếu hẹn trả kết quả, ông/bà không đến nhận Quyết định nêu trên và cũng không thông báo cho Trung tâm Dịch vụ việc làm về lý do không thể đến nhận Quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm..... và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

SỞ NỘI VỤ TỈNH/ THÀNH PHỐ.. **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRUNG TÂM DỊCH VỤ
VIỆC LÀM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngàythángnăm....

Số:

PHIẾU HẸN TRẢ KẾT QUẢ
(bản lưu)

Trung tâm Dịch vụ việc làm đã nhận hồ sơ đề nghị
hỗ trợ học nghề của:

Ông/bà..... Sinh ngày .../...../....

Số CMND/Thẻ căn cước công dân:

Ngày cấp:/...../ Nơi cấp:

Ngày hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề:
...../...../.....

Mọi chi tiết xin liên hệ với Trung tâm theo số điện thoại
...../.

Người nộp hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người tiếp nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của người lao động:

Ngày/...../..... tôi đã nhận quyết định hỗ trợ học nghề.

Người nhận kết quả
(Ký và ghi rõ họ tên)

SỞ NỘI VỤ TỈNH/ THÀNH PHỐ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRUNG TÂM DỊCH VỤ
VIỆC LÀM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngàythángnăm....

Số:

PHIẾU HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Trung tâm Dịch vụ việc làmđã nhận hồ sơ đề nghị
hỗ trợ học nghề của:

Ông/bà..... Sinh ngày//

Số CMND/Thẻ căn cước công dân:

Ngày cấp:// Nơi cấp:

Ngày hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề:
...../...../.....

Mọi chi tiết xin liên hệ với Trung tâm theo số điện thoại
...../.

Người tiếp nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Trong 03 ngày làm việc ghi trên phiếu hẹn trả kết quả nếu ông/bà không đến nhận quyết định về việc hỗ trợ học nghề và không thông báo cho Trung tâm về lý do không thể đến nhận quyết định thì Trung tâm sẽ trình Giám đốc Sở Nội vụ ban hành Quyết định về việc hủy quyết định hỗ trợ học nghề của ông/bà.

2. Khi đến nhận quyết định ông/bà mang theo những giấy tờ sau: Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu, phiếu hẹn trả kết quả.

CƠ SỞ ĐÀO TẠO NGHỀ NGHIỆP

Tên cơ sở đào tạo nghề nghiệp	Địa chỉ	Nghề đào tạo	Thời gian đào tạo (tháng)

Ghi chú: Trung tâm nhập các thông tin của cơ sở đào tạo nghề nghiệp vào hệ thống, người lao động chọn tên cơ sở đào tạo thì hệ thống **chỉ thể hiện các nghề mà cơ sở đó đào tạo** và người lao động chọn nghề muốn học thì thông tin về địa chỉ, thời gian đào tạo hệ thống tự cập nhật tương ứng với nghề người lao động đã chọn.